

Những Nhận Định Sai Lầm

về bản văn Thánh Vịnh Đáp Ca

Khổng Vĩnh Thành

Việc cử hành Thánh vịnh Đáp ca trong nhiều nhà thờ Việt Nam ở hải ngoại cũng như trong nước vẫn còn một số bất cập và không đúng theo Giáo luật. Ngay cả một số ít các vị có thẩm quyền trong vấn đề này vẫn còn diễn dịch sai những qui định của Giáo Hội. Trong bài này, tác giả trích lại những văn kiện của Giáo Hội và của Ủy Ban Thánh Nhạc Việt Nam về Thánh vịnh Đáp ca, đồng thời nêu ra những nhận định sai lầm về bản văn Thánh vịnh Đáp ca đã và đang diễn ra ở một số nơi.

I. Thánh vịnh Đáp ca trong Thánh lễ

Thánh lễ gồm hai phần chính là phụng vụ Lời Chúa và phụng vụ Thánh Thể. Phần phụng vụ Lời Chúa gồm có:

- Bài đọc 1.
- Thánh vịnh Đáp ca.
- Bài đọc 2 (Chúa Nhật, lễ trọng).
- Câu tung hô Tin Mừng: Alleluia.
- Bài Tin Mừng.
- Bài giảng.
- Lời tuyên xưng đức tin: Kinh Tin Kính
- Lời nguyện giáo dân.

Trong bài này chúng ta chỉ đề cập đến phần Thánh vịnh Đáp ca - TVĐC - của phần phụng vụ lời Chúa.

Về TVĐC, Giáo hội đã nói rõ như sau:

“Sau bài đọc thứ nhất là Thánh vịnh đáp ca; bài ca này là thành phần trọn vẹn của phụng vụ Lời Chúa, và có tầm quan trọng lớn về phụng vụ và mục vụ, vì giúp ích cho việc suy gẫm Lời Chúa.” (Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rô-ma –QCTQLRM- số 61)

Các bài được dùng trong TVĐC là:

“Trong số những bài dùng làm thánh vịnh đáp ca trong cả năm phụng vụ có gần 20 bài là thánh ca Cựu ước (ví dụ Is 12; Đn 3) hay Tân ước (ví dụ Lc 1), các bài còn lại đều là thánh vịnh, nguyên cả bài, hoặc một số câu.

Thánh vịnh đáp ca gồm một câu Điệp khúc, gọi là câu Đáp và từ 2 đến 5 câu Xướng; thường là 3, 4 câu. Mỗi câu Xướng là một đoạn (khố) thơ, gồm 4, 5 vế thơ Thánh vịnh; cũng có khi chỉ gồm 2, 3 vế hoặc nhiều hơn 5 vế.

Câu Đáp có thể là một câu trong Thánh vịnh sắp đọc, hoặc một câu trong bài Phúc âm ngày hôm đó, hoặc cũng có thể là một câu trong Cựu ước hợp với ngày lễ.” (KVT- TVĐC: Hát, Ngâm hay Đọc – HƯƠNG TRẦM số 11, tháng 4 năm 2010)

Bài TVĐC cũng như các bài Thánh Kinh khác trong phần Phụng vụ Lời Chúa (trong cả năm) đều do Tòa Thánh tuyển lựa và in vào một quyển gọi là Sách Bài Đọc. Các Giáo hội địa phương được phép dịch quyển này ra tiếng nước mình để sử dụng. Bản dịch sách này phải được **Hội Đồng Giám mục thông qua và được Tòa Thánh châu phê.**

Tóm lại, bài **TVĐC là một bài Thánh kinh** đã được Giáo hội chọn lựa cho mỗi Thánh lễ, chứ không phải do một cá nhân nào sắp xếp theo ý riêng.

II. Hướng dẫn của Giáo hội về TVĐC

1. Về bản văn

Theo các văn kiện của Giáo hội hiện hành có nhắc đến TVĐC thì bản văn của bài này phải được giữ nguyên vẹn, không được thay đổi. Chúng tôi xin trích dẫn một số câu trong các tài liệu khá quen thuộc của Tòa Thánh Vatican:

A. Huấn thị *Redemptionis Sacramentum* [62] (Bí tích Cứu độ):

“Việc chủ động bỏ qua hoặc thay thế những bài đọc Thánh kinh đã được chỉ định, và nhất là “dùng những bản văn không phải là Thánh kinh thay thế những bài đọc và Thánh vịnh đáp ca, là những bài chứa đựng Lời Chúa, cũng là việc làm trái phép”.

(KVT chuyển ngữ từ bản tiếng Anh: *“It is also illicit to omit or to substitute the prescribed biblical readings on one’s own initiative, and especially “to substitute other, non-biblical texts for the readings and responsorial Psalm, which contain the word of God” [62].* Toàn bài Huấn thị bằng tiếng Anh này được Tòa Thánh Vatican đăng trên trang web của Tòa Thánh tại địa chỉ http://www.vatican.va/roman_curia/congregations/ccdds/documents/rc_con_ccdds_doc_20040423_redemptionis-sacramentum_en.html)

B. Thư của Bộ Phụng tự ngày 3/2/2010 gửi Đc CT UBTN VN :

“1. Trong thư chúng tôi gửi Ngài vào năm 1994 cũng về vấn đề này, chúng tôi đã không nói tới bộ lễ Kyrie và các Thánh vịnh đáp ca, nhưng chúng ta có thể hiểu rằng đây cũng là những bản văn phụng vụ của Ordo Missae và của việc cử hành Lời Chúa. Do đó, chuẩn mực được áp dụng cho các bản văn phụng vụ khác cũng có giá trị cho các bản văn thuộc hai trường hợp này, nghĩa là, “có thể soạn các âm điệu cho các bản văn này nhưng không được sửa các bản văn”.

*2. Về bản văn của các Thánh vịnh Đáp ca bằng tiếng Việt, Ngài có trình bày những khó khăn trong việc soạn các âm điệu vì tiếng Việt có tới sáu dấu, bởi vậy việc cho các dấu của ngôn ngữ hòa hợp với các nốt nhạc quả rất khó. Bộ hiểu nổi khó khăn này, nhưng đồng thời, Bộ cũng tin tưởng rằng Ủy ban Thánh Nhạc thuộc Hội đồng Giám mục sẽ tìm ra những giải đáp thỏa đáng để có được những âm điệu hay và xứng hợp cho các bản văn này (xin xem Huấn dụ *De Liturgia Romana et Inculturatione Về Phụng vụ Roma và việc Hội nhập văn hóa*, 25 /01/ 2004, số 40).*

Nếu mỗi âm điệu đều đòi hỏi phải sửa đổi đôi chút bản văn, cho dù là những lời rất đơn giản, thì tình trạng của các bản văn phụng vụ chính thức này cuối cùng sẽ ra sao? Bản văn phụng vụ chắc chắn sẽ lộn xộn...”.

(Xin đọc thêm Phụ lục 1 ở cuối bài về thư của Bộ Phụng Tự này)

C. Tông huấn “*Verbum Domini*” (Lời Chúa) của ĐTC Bê-nê-đi-cô XVI , công bố ngày 11-11-2010:

“Thượng Hội Đồng cũng tái khẳng định một cách rõ ràng một điểm vốn đã được luật phụng vụ qui định (242) tức việc không bao giờ được thay thế các bài đọc rút từ Sách Thánh bằng các bản văn khác, dù các bản văn khác

này có ý nghĩa đến bao nhiêu về phương diện thiêng liêng hay mục vụ: “Không một bản văn tu đức hay văn chương nào có thể ngang tầm giá trị và sự phong phú chứa đựng trong Sách Thánh, tức lời Chúa” (243). Đây là một qui luật rất cổ xưa của Giáo Hội mà ta cần duy trì (244). Đứng trước một số lạm dụng, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II từng lặp lại tầm quan trọng của việc không bao giờ được dùng các bài đọc khác thay thế cho Sách Thánh (245). Cũng cần ghi nhớ rằng Thánh Vịnh Đáp Ca cũng là lời Chúa, và do đó, không được thay thế nó bằng các bản văn khác; thực sự, điều thích hợp hơn cả là hát thánh vịnh này”. (Lm Trần Đức Huân, OP chuyển ý. Toàn văn bài Tông huấn này bằng tiếng Anh được Tòa Thánh Vatican đăng trên trang web của Tòa Thánh tại: http://www.vatican.va/holy_father/benedict_xvi/apost_exhortations/documents/hf_ben-xvi_exh_20100930_verbum-domini_en.html)

2. Về việc cử hành

Ngoài việc tôn trọng bản văn Thánh kinh, chúng ta cũng còn phải cử hành một cách xứng đáng nữa.

- a. Trước hết ta đọc lại lời Đức Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong Tông huấn *Dies Domini* (Ngày của Chúa) ban hành ngày 31/5/1998, nhắc chúng ta lưu ý đến ý nghĩa và giá trị của phần Phụng vụ Lời Chúa, như sau:

Bàn tiệc Lời Chúa trao tặng cũng một sự hiểu biết về lịch sử cứu độ và đặc biệt là lịch sử mầu nhiệm Vượt qua mà chính Chúa Giêsu phục sinh đã ban cho các môn đệ của Người: Đó là Chúa Kitô nói, hiện diện thực sự trong Lời Người “khi Thánh kinh được đọc trong Giáo hội”.
(KVT chuyển ngữ từ bản tiếng Anh: *Apostolic letter Dies Domini*, xuất bản tại Chicago năm 1998, trang 30).
- b. QCTQSLRM số 56 cũng đã chỉ dẫn cụ thể để giữ được sự trang nghiêm trong lúc cử hành: “*Phải cử hành Phụng vụ Lời Chúa thế nào tạo thuận lợi cho việc suy gẫm, vì thế tuyệt đối tránh mọi hình thức vội vã, ngăn trở việc hồi tâm. Nên có những giây phút thinh lặng ngắn, tùy theo cộng đoàn tụ họp, để nhờ sự trợ giúp của Chúa Thánh Thần, Lời Chúa được tiếp nhận trong tâm hồn và lời đáp trả qua kinh nguyện được chuẩn bị. Những lúc nên giữ thinh lặng là sau bài đọc thứ nhất và thứ hai, cũng như sau bài giảng.*”
- c. Đức TGM, P. Nguyễn Văn Bình, lúc sinh thời, trong những tuần Tĩnh Tâm, thường nhắc nhở các linh mục phải tìm cách làm cho việc cử hành Lời Chúa được xứng đáng. Mỗi người chỉ được nhận công bô 1 bài thôi, và phải chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi lên giảng đài. Đừng để cho một giáo dân bao giàn tất cả. “*Chúng ta đâu có thiếu người!*”
- d. Trong thư mục vụ: *Gather Faithfully Together* ngày 4-9-1997, Đức ĐHY Roger Mahony, TGM giáo phận Los Angeles, Hoa Kỳ, đã căn dặn về việc chuẩn bị kỹ lưỡng cho việc công bô Lời Chúa. Tất cả những người đọc Thánh kinh phải hiểu rõ việc họ làm. Có thể họ đã đọc bài đó nhiều lần ở chỗ riêng tư, nhưng việc đọc nơi công cộng thì khác hẳn. Thánh đường tràn đầy tín hữu khao khát Lời Chúa, đang đổ dồn sự chú ý vào họ. “*Sự phát âm tốt cũng*

quan trọng như một giọng đọc tốt.”

- e. Đức đương kim Giáo hoàng Bênêđictô XVI, trong Tông huấn *Sacramentum Caritatis*, ban hành ngày 22/2/2007, cũng đặc biệt nhấn mạnh về cách thức cử hành như sau:

“Cùng với Thượng Hội Đồng, tôi mong rằng Phụng vụ Lời Chúa luôn luôn được chuẩn bị và cử hành cách cẩn thận. Theo đó tôi xin hãy cố gắng hết sức để đảm bảo cho việc công bố Lời Chúa trong Phụng vụ được ủy thác cho những người đã được chuẩn bị chu đáo. Chúng ta đừng bao giờ quên rằng khi Thánh Kinh được đọc trong Hội Thánh, chính Thiên Chúa nói với Dân của Ngài, và chính Đức Kitô, hiện diện trong lời của Người, công bố Tin Mừng.” (*Sacramentum Caritatis*, Bản dịch của Ủy ban Giáo lý Đức Tin, 2007, trang 53. Toàn bài Tông huấn này được Tòa Thánh đăng trên trang web của Tòa Thánh tại: http://www.vatican.va/holy_father/benedict_xvi/apost_exhortations/documents/hf_ben-xvi_exh_20070222_sacramentum-caritatis_en.html)

III. Những nhận định sai lầm về bản văn TVĐC

Như trên đã nói, bản văn bài TVĐC của mỗi nước được lấy trong Sách Bài Đọc của họ, dịch từ bản la ngữ chính thức.

Về **Sách Bài Đọc** của **Việt Nam**, tờ Nguyệt san Hiệp Nhất của Cộng đồng Công giáo VN, giáo phận Orange, Hoa kỳ, số 161, tháng 5-2006, trang 46-47, có đăng bài viết của NĐT, tựa là: *“Đằng sau bản Thông cáo”*, trong đó có đoạn như sau:

“Trong khi Ban Phụng tự của Hội Đồng Giám mục chưa ấn hành bản dịch chính thức khác (có lẽ phải 2 năm nữa), thì phải sử dụng Sách Bài Đọc năm 1971 là sách duy nhất đúng tiêu chuẩn Giáo Luật. Xin các vị có trách nhiệm về Phụng vụ lưu ý tới điểm này, vì theo Giáo Luật điều 837 thì “hoạt động phụng vụ không phải là những hoạt động của tư nhân, nhưng là những cử hành của chính Giáo hội, Bí tích của sự hiệp nhất”. Và theo sắc lệnh Redemptionis Sacramentum, của Bộ Phụng tự ngày 24 tháng 3 năm 2004, chúng ta là những người phải tuân giữ luật Phụng vụ, chứ không phải là người làm ra luật Phụng vụ.”

Bài viết ghi tên tác giả là NĐT, nhưng xem cả bài, thấy lời lẽ thông suốt, chững chạc, dẫn chứng cụ thể, xác đáng, lý luận rất chặt chẽ, vững vàng, đã quen gặp trên Hiệp Nhất, nên chúng tôi phỏng đoán NĐT là Đức Ông Nguyễn Đức Tiên, cựu Giám Đốc Trung Tâm Công Giáo.

Ngày 23/2/2009, trên forum Calendi.com, nhạc sĩ Đỗ Vy Hạ đã hỏi Cha Mi Trầm và câu trả lời của Ngài về điểm này như sau:

*“ Cho đến nay, bản dịch để đọc trong Thánh Lễ vẫn là bản dịch 1971
.. Tuy nhiên, có lẽ mùa Vọng năm nay sẽ có sách mới, do HĐGM chính sửa. Đây sẽ là bản dịch chính thức và dùng trong Phụng vụ tương lai sẽ lấy theo bản mới.”*

Trong lúc chờ Sách Bài Đọc mới, đáng lẽ chúng ta phải dùng những bài TVĐC trong Sách Bài đọc năm 1971 mới đúng. Nhưng trong thực tế, người ta đã dùng những ca khúc lấy từ các mạng lưới internet, hay trong những quyển sách xuất bản ở trong nước hay ở nước ngoài. Những ca khúc đó không thể được gọi là TVĐC, vì không phải lấy từ Sách Bài Đọc, tức là những bài đó chưa được Hội đồng Giám mục duyệt y và chưa được Toà Thánh châu phê, là những tiêu chuẩn cần có của những bài Thánh kinh trong Sách Bài Đọc.

Nói cách khác, **loại bỏ bài TVĐC để thay thế bằng một bài do cá nhân nào đó sáng tác, tức là vi phạm việc phụng vụ, và tỏ ra bất phục tùng Giáo Hội.**

Việc làm này hiện đang xảy ra nhiều nơi, có lẽ vì do những nhận định sai lầm về bản văn TVĐC và một phần cũng vì ảnh hưởng của các nhạc sĩ chủ trương ca khúc TVĐC như Lm Mi Trầm và Lm Kim Long.

Sở dĩ chúng tôi chỉ nhắc đến ý kiến của hai vị trên vì cả hai vị là nhạc sĩ thánh nhạc nổi tiếng, đã viết bài về bản văn TVĐC trên **Hương Trầm**, hơn nữa Lm Kim Long lại là Phó CT UBTN VN, còn Lm Mi Trầm là Chủ nhiệm Câu lạc bộ sáng tác thánh ca, thuộc UBTN, nên tiếng nói của 2 vị có ảnh hưởng rất lớn.

1. Quan niệm của Lm Mi Trầm

- a. Vào năm 2009, trên forum calendi.com, nhạc sĩ Đỗ Vy Hạ đã chia sẻ thắc mắc của mình kèm theo lời giải đáp của Cha Mi Trầm như sau: (Xin xem thêm trong phụ lục 2)

Cha Mi Trầm kính mến,

Hiện nay có tình trạng các cộng đoàn và Giáo xứ Việt Nam ở hải ngoại không thống nhất với nhau trong việc sử dụng bản văn bài Đáp Ca. [i(Hình như ở trong nước cũng có tình trạng giống vậy!)] [i} Có nơi dùng bản dịch của nhóm Phụng Vụ Các Giờ Kinh, có nơi dùng bản dịch sách lễ Roma của năm 1971 hay 1972 gì đó. Ngay cả Câu Đáp trong nhiều bài Đáp Ca cũng không giống nhau. Tình trạng này gây nên thắc mắc và khó khăn cho các tác giả sáng tác Thánh Ca, đặc biệt là những ai muốn dệt nhạc theo nguyên bản hoặc theo sát với nguyên bản.

Thắc mắc của con là:

- 1. Ban Thánh Nhạc trực thuộc HĐGMVN lâu nay có văn thư nào đề cập đến tình trạng không đồng nhất nói trên không?*
- 2. Các cộng đoàn và Giáo xứ ở trong nước hiện nay đang sử dụng bản dịch nào? Có đồng nhất theo một chỉ thị nào đó hay cũng "lộn xộn" giống như ở những nơi khác?*

Rất mong sự giải đáp của Cha.

Chân thành cảm ơn Cha nhiều.

dovyha

Giải đáp của Cha Mi Trầm:

Chào ĐVH,

- 1. Cho đến nay, bản dịch để đọc trong Thánh Lễ vẫn là bản dịch 1971 vì đã được Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đồng ý và Tòa Thánh chuẩn nhận. Đọc bản dịch của nhóm Phụng Vụ Giò Kinh thì không hợp pháp. Nhưng thực tế thì các nhà thờ vẫn đọc lung tung. Tuy nhiên, có lẽ mùa Vọng năm nay sẽ có sách mới, do HĐGM chỉnh sửa. Đây sẽ là bản dịch chính thức và dùng trong Phụng vụ trong tương lai.*
- 2. ĐÁP CA phải lấy từ bản dịch 1971 cho đến nay, và tương lai sẽ lấy theo bản mới.*
- 3. Nay có 2 trường phái: Một là làm bài hát theo đúng bản văn và nó sẽ rất khó hay và dài. Hai là lấy đúng câu ĐÁP, còn Phiên khúc thì lấy đúng ý nhưng không thể theo sát từng chữ của bản văn. Đức Cha Hoà đang xin phép Tòa Thánh để có một giải pháp rõ ràng. Hãy chờ! Mình vẫn làm theo cách 2 vì nếu có bản dịch mới thì mình cũng chẳng sao.*

Chúc sức khoẻ.

MT

b. Nhận xét:

- Thứ nhất: Lm Mi Trầm cho rằng: nếu làm bài hát “*theo đúng bản văn thì sẽ rất khó hay và dài.*”

Quả quyết như vậy xem ra hơi chủ quan. Trước hết, khi nói hay hoặc dở thì phải nói hay hoặc dở xét về phương diện nào, bởi vì cái hay về phụng vụ thì khác với cái hay để giải trí; cái hay trong rạp hát không giống như cái hay trong thánh đường.

Và lại, TVĐC là bản văn Thánh kinh cần được công bố nguyên vẹn như Giáo hội đã chỉ định; hơn nữa cần được xướng lên một cách trang nghiêm và đúng thanh điệu tiếng VN để giáo dân có thể suy gẫm và đáp lại Lời Chúa. Trong bài “*Nói lại về TVĐC*”, Lm Đỗ Xuân Quê cũng nói rõ điểm này:

“...điều được lưu ý và nhấn mạnh ở đây là nội dung Lời Chúa. Lời Chúa cần được hát và nói lên đầy đủ, rõ ràng, chân chất. Nhạc ở đây chỉ là phụ. Vì là phụ nên không để cho nhạc át lời hay các nhạc cụ át tiếng hát, như trong hầu hết các nhà thờ của chúng ta hiện nay.” (Xin xem Lm. Đỗ Xuân Quê OP, Bản về Thánh nhạc, trang 57-58)

Chính vì chỉ chú ý đến cái hay theo cảm quan nên có khi chúng ta đã làm giảm bớt sự trang nghiêm nơi đền thánh. Chẳng hạn vào năm 1985, trong các Chủ nhật, tại một nhà thờ thuộc giáo phận Xuân Lộc, trước khi nghe đọc Phúc âm, mọi người đã hát :

“Alleluia - Alleluia – Alleluia – Alleluia” theo đúng giai điệu của câu

Điệp khúc của một bài tình ca Pháp-(Phạm Duy đã đặt lời Việt và đặt tựa là Trong Nắng Trong Gió):-

“Dans le soleil – et dans le vent – tournent les ailes – du vieux moulin”.

Hay thì có hay, nhưng đó là cái hay của phòng trà chứ không phải là cái hay của thánh lễ. Bởi vậy, có người đã đến trình bày với Đức Giám mục giáo phận lúc đó là Đức Cha Phaolô Nguyễn Minh Nhật. Ít lâu sau, giai điệu tình ca kia không còn thấy vang lên trong thánh đường nữa.

Mặt khác, khi nói : *“theo đúng bản văn thì sẽ rất khó hay”* cũng hàm ý rằng: *“nếu không theo đúng bản văn thì sẽ hay hơn”*. Điều này không thuyết phục được ai, bởi vì những bài gọi là TVĐC của Lm Mi Trầm và những người làm ca-khúc - TVĐC đã không chứng minh được điều đó.

- Thứ hai: Dài hay ngắn là tùy theo bản văn do Giáo hội quy định. Trong thánh lễ có những bài ngắn như Kinh Kyrie, lại có những bài dài như Kinh Gloria, Kinh Credo. Đó là những bản văn phụng vụ, chúng ta phải tuân theo, chứ không được sửa đổi. Bài TVĐC cũng vậy, không thể viện cớ là dài mà tự tiện đem ra cắt xén theo ý của mỗi người soạn nhạc.
- Thứ ba: *“không thể theo sát từng chữ của bản văn”* là một câu khẳng định hơi vội vàng. Trong thực tế đã có hơn một người tìm cách theo sát từng chữ của bản văn, như chúng tôi đã nhắc đến trong 3 bài đã đăng báo và trên mạng lưới internet :
 - TVĐC : Hát- Ngâm- hay Đọc?
 - Hát/ngâm TVĐC : Phương pháp 2-nhóm-3-nốt.
 - Việc hát TVĐC tiếng VN.(Có thể tìm đọc các bài này trên các website: Vietcatholic.net, cungnhaucaunguyen.com, dunglac.org, simonhoadalat.com)
- Thứ tư : *“Mình vẫn làm theo cách 2 vì nếu có bản dịch mới thì mình cũng chẳng sao.”* . *“Làm theo cách 2”* tức là không giữ đúng bản văn phụng vụ. Đó là việc làm sai trái, cần phải sửa lại. Nhưng không hiểu tác giả căn cứ vào đâu để nói rằng: *“mình cũng chẳng sao”?*

Chắc là tác giả muốn nói: nếu chúng ta giữ nguyên bản văn TV để sáng tác TVĐC thì sẽ rất mệt vì phải sửa lại tất cả mỗi khi có Sách Bài Đọc mới; còn nếu ta chỉ lấy đại ý TV thôi, thì nếu có bản dịch mới, ta cũng không sao, nghĩa là không cần phải sửa chữa gì cả.

Câu trên cũng hàm ý cổ võ cho việc sáng tác ca khúc TVĐC !

Thực ra trước đó, trong bài *“Mấy kinh nghiệm viết lời trong thánh ca”*, đăng trên Hương Trầm 8, nội san của UBTNVN, phát hành tháng 9/2008, nơi trang 14 và 15, Lm Mi Trầm đã đề lộ ra khuynh hướng không tôn trọng bản văn TVĐC khi viết như sau :

“ 2. Vấn đề lời ca trong các bài đáp ca:

Đáp ca là bài suy niệm đòi hỏi phải đọc rõ lời, hoặc nếu hát thì phải ít ngâm nga để nghe rõ lời mà suy niệm. Đây là vấn đề bình như chưa được

thông qua rõ ràng, dứt khoát, nên còn phát sinh nhiều khuynh hướng sáng tác chưa đồng nhất. Có thể là vì chúng ta chưa hiểu rõ hướng dẫn của Hội Thánh, cũng có thể vì tiếng Việt khó thích ứng với hướng dẫn đó. Hiện nay có hai khuynh hướng sáng tác đáp ca:

a) Giữ y nguyên bản văn:

Khuynh hướng thứ nhất là sáng tác theo y nguyên bản dịch (ví dụ bài Rao giảng Tin Mừng của Đức cha Phao-lô, TNB. trang 310). Trong một "email" của Đức ông Trần Văn Khả trả lời câu hỏi này (2006) thì sau khi trích dẫn và giải thích cặn kẽ, người đi đến kết luận là phải giữ nguyên vẹn bản văn đáp ca. Đây là điều khó cho các sáng tác bằng tiếng Việt

b) Không theo sát bản văn:

Khuynh hướng thứ hai là lấy nội dung bản văn rồi sáng tác theo hình thức ca khúc, tuy vẫn giữ thứ tự các câu như trong sách các bài đọc. Hiện nay, một số đông các nhạc sĩ theo khuynh hướng này."

Đoạn văn trên cho thấy tác giả đã không muốn nói rõ quan điểm của mình về bản văn bài TVĐC, nhưng cách nói lấp lửng, câu ra, câu vào, cũng cho ta đoán được ý của tác giả là muốn làm ca khúc để thay thế bài TVĐC trong phần Phụng vụ Lời Chúa.

Câu trước, tác giả viết: "Đáp ca là bài suy niệm đòi hỏi phải đọc rõ lời, hoặc nếu hát thì phải ít ngân nga để nghe rõ lời mà suy niệm.", thì câu sau cố gắng phản bác lại ngay, mặc dù yếu ớt, phỏng đoán lý do này, lý do kia, để kết luận là khó thích ứng với hướng dẫn của Giáo hội.

Theo lời tác giả thì Đức Ông Trần Văn Khả đã trích dẫn và giải thích cặn kẽ và kết luận là phải giữ nguyên vẹn bản văn đáp ca. Nhưng tác giả không chấp nhận vì cho rằng: "Đây là điều khó cho các sáng tác bằng tiếng Việt."

Thiết tưởng Giáo hội đã hướng dẫn chúng ta như thế nào, thì ta phải làm như thế, nếu viện cớ khó mà không tuân theo để tự tiện làm theo ý riêng thì còn gì là kỷ luật nữa?

Tác giả còn nói, "Hiện nay, một số đông các nhạc sĩ theo khuynh hướng này", tức là làm loại ca khúc TVĐC. Nói vậy để chứng tỏ là mình có nhiều bạn đồng hành thôi, chứ không thể chứng minh rằng việc làm của số đông là đúng và đáng noi theo.

Tóm lại, chủ trương của Lm Mi Trâm: lấy ý bài TVĐC để làm ca khúc thay thế bài TVĐC nơi phần phụng vụ Lời Chúa, là chủ trương sai lầm.

2. Quan niệm của Lm Kim Long

Trong bài "Bản văn các bài ca trong thánh lễ", Lm Kim Long đã nói rõ là phải tôn trọng các bản văn phụng vụ. Xin trích một đoạn:

- *Tuyệt đối không một ai, ngoại trừ Hội Đồng Giám Mục-dù đó là linh mục- được tự ý thêm bớt hay thay đổi bất cứ một điều gì trong phụng vụ* (Hiền Chê

Phụng Vụ, số 22).

- Các bản văn phụng vụ do Hội Thánh soạn thảo cần phải được xử dụng một cách kính cẩn, vì thế không ai được tự ý hủy bỏ, bày đặt thêm bớt hay thay đổi gì (Huân Thị Thứ Ba, điều 3).

Tuy nhiên, Ngài lại cho rằng ca Nhập lễ, ca Hiệp lễ và TVĐC là bản văn được phép thích nghi. Ngài giải thích:

“Tức là những bản văn Hội Thánh cho phép thay đổi từ ngữ, sửa lại cách đặt câu, đảo thứ tự ngôn ngữ, có dáng vẻ thi ca để dệt nhạc miễn là vẫn giữ đúng ý nghĩa của bản văn, như xác định trong thư Thánh Bộ Lễ Nghi gửi Đc Đặc Trách Thánh Nhạc, có tham chiếu huấn thị về Thánh Nhạc Trong Phụng Vụ (số 32-36) và huấn thị Comme Le Prévoit (Số 36).” (Xin xem: Lm Kim Long - Bản văn các bài ca trong thánh lễ - Hương Trầm số 1 - 1996)

Trong câu trên, tác giả có viện dẫn 3 văn kiện để chứng minh cho việc được phép thích nghi, là:

1. Thư Thánh Bộ Lễ Nghi gửi Đc Đặc Trách Thánh Nhạc
2. Huân thị về Thánh Nhạc Trong Phụng Vụ (số 32-36)
3. Huân thị Comme Le Prévoit (Số 36).

Chúng tôi xin lần lượt xem lại các văn kiện này, nhiên hậu thêm vài suy nghĩ về những luận cứ nêu trên.

Văn kiện thứ 1: Thư Thánh Bộ Lễ Nghi gửi Đc Đặc Trách Thánh Nhạc.

Chắc là Lm Kim Long muốn nói đến thư của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích gửi Đc Phaolô Nguyễn Văn Hòa, ngày 9-2-1994. Thư này do vị Thư ký của Bộ là Đức Tổng Giám mục Gérard M. Agnelo ký tên. Dưới đây là một đoạn có liên hệ :

“ b) L’approbation des mélodies pour les chants liturgiques relève de la Conférence épiscopale en ce qui concerne les chants liturgiques, y compris les mélodies (cf. instr. Musicam sacram, n. 57). Il est évident que la Commission nationale de Liturgie et de Musique sacrée est appelée à apporter un grand service dans cette procédure.

c) Au cas où le texte liturgique est révisé, on peut continuer à utiliser les chants liturgiques déjà approuvés jusqu’à ce que la Conférence épiscopale décide autrement.

3. Les textes des chants liturgiques

Il faut d’abord rappeler que c’est le texte liturgique qui commande la musique et non la musique qui commande le texte liturgique.

Parmi les textes qui sont destinés à être chantés, il faut faire attention aux textes qui touchent le coeur des célébrations liturgiques. Les prières du prêtre (oraisons, prière eucharistique, prière de bénédiction et de consécration), les dialogues entre le prêtre ou le diacre et l’assemblée,

les acclamations de l'assemblée (par ex. à l'Évangile, dans les Prières eucharistiques, le Sanctus et l'acclamation d'anamnèse); certains textes bibliques ou liturgiques qui sont de longue tradition, comme la Gloria in excelsis, Agnus Dei, les textes qui expriment la foi d'Eglise, comme le Credo, le Pater noster. Tous ces textes doivent être traduits fidèlement et on composera des mélodies sur ces textes sans les modifier.

D'autres textes peuvent être adaptés dans la traduction selon les nécessités de l'esprit de la langue et de la composition musicale, comme les antiennes d'introit, de la communion (cf. Instr. Musicam sacram. n. 32.36; Instr. Comme le prévoit, n. 36)."

Trong đoạn thư trên, chúng tôi thấy có mấy điểm đáng chú ý là:

- **Điểm thứ nhất:** việc chấp thuận các bản văn phụng vụ là do **Hội đồng Giám mục** (HĐGM), (Conférence épiscopale) chứ không phải chỉ là vị Giám mục của giáo phận.
- **Điểm thứ 2:** âm nhạc phải phục tùng bản văn. Bức thư viết: "*Il faut d'abord ... texte liturgique*", mà thông cáo số 3/1994 của HĐGM VN, do Đc Nguyễn Văn Hòa ký, còn chuyển ý rõ ràng như sau:

"Trước tiên, nên nhớ rằng: trong Phụng Vụ bản văn chi phối âm nhạc, chứ không phải ngược lại. Đó là luật chung."

Nhưng rất tiếc, khi đã nhận định sai lầm rằng TVĐC không phải là bản văn PV thì sẽ quên chú ý đến 2 điểm này!

- **Điểm thứ 3:** bức thư có nói: tham chiếu các Huấn thị *Musicam Sacram* và *Comme le prévoit*, nhưng ngay trước đó chỉ nhắc đến đối ca Nhập lễ và Hiệp lễ thôi, (nguyên văn: *comme les antiennes d'introit, de la communion*). Đây là những bài ca đi kèm theo nghi thức, nên có thể được thích nghi. Nhưng bài TVĐC là bài thuộc về nghi thức tức là bài phụng vụ thì không được thích nghi. Tuy nhiên, để vấn đề sáng tỏ hơn, chúng tôi cũng sẽ đề cập đến 2 Huấn thị này.

Văn kiện thứ 2: Huấn thị về Thánh Nhạc Trong Phụng Vụ (số 32-36)

Huấn thị này là *Musicam Sacram*, cũng còn được gọi là Huấn thị *De Musica In Sacra Liturgia*, ban hành ngày 5-3-1967.

Vì sợ bài viết quá dài, nên chúng tôi không muốn trích vào đây. Tuy nhiên ta có thể dễ dàng tìm xem bản tiếng Việt của Huấn thị này trong quyển "*Tài liệu Thánh nhạc*", đã dẫn ở trên, trang 71-75, hay vào website của Tòa Thánh Vatican theo địa chỉ: "http://www.vatican.va/archive/hist_councils/ii_vatican_council/documents/vat-ii_instr_19670305_musicam-sacram_en.html". Đọc Huấn thị này, từ số 32 đến số 36, ta không thấy câu nào nói đến việc cho phép cá nhân sửa đổi bản văn phụng tự cả !

Văn kiện thứ 3: Huấn thị *Comme Le Prévoit* (Số 36).

Vì chưa có bản tiếng Việt, nên chúng tôi xin được trích dẫn nguyên văn số 36 trong

bản tiếng Anh: (Quý vị có thể xem toàn bộ Huấn thị này được National Catholic Reporter đăng tại http://www.natcath.org/NCR_Online/documents/comme.htm)

36. Particular care is necessary for texts which are to be sung:

(a) The form of singing which is proper to every liturgical action and to each of its parts should be retained (antiphon alternated with the psalm, responsory, etc. See Instruction Musicam sacram, 5, March 1967, 6 and 9).

(b) Regarding the psalms, in addition to the division into versicles as given in Latin, a division into stanzas may be particularly desirable if a text is used which is well known by the people or common to other churches.

(c) The responses (versicles, responsories) and antiphons, even though they come from Scripture, become part of the liturgy and enter into a new literary form. In translating them it is possible to give them a verbal form which, while preserving their full meaning, is more suitable for singing and harmonizes them with a liturgical season or a special feast. Examples of such adaptations which include minor adaptations of the original text are numerous in ancient antiphonies.

(d) When the content of an antiphon or psalm creates a special difficulty, the conference of bishops may authorize the choice of another text which meets the same needs of the liturgical celebration and the particular season or feast.

(e) If these same texts are likewise intended for recitation without singing, the translation should be suitable for that purpose.

Trong số 36 của Huấn thị trên, có 2 điều khá quan trọng cần được chú ý là:

- Thứ nhất: số 36 (c): nói rằng : Những câu Đáp ca và Đôi ca mặc dầu lấy từ Thánh kinh, trở nên thành phần của phụng vụ, nhưng có thể dịch cho phù hợp với việc dệt nhạc trong khi vẫn giữ đầy đủ ý nghĩa.

Xin được nhắc lại: ở đây chỉ nói đến **câu Đáp ca** và **Đôi ca** (*The responses (versicles, responsories) and antiphons*) **chứ không phải là toàn bài TV.**

- Thứ hai: số 36 (d) nói: Nếu nội dung câu Đáp hoặc bài TV tạo ra khó khăn đặc biệt gì, thì Hội Đồng Giám mục (the conference of bishops) có thể cho phép chọn một văn bản khác. Cũng giống như trong bức thư trên. Thông cáo xác định **việc thay đổi bản văn là thuộc thẩm quyền HĐGM .**

Có lẽ Lm Kim Long chưa chú ý đến 2 điểm này ?

Như vậy, **tất cả 3 văn kiện mà Lm Kim Long dẫn chứng, đều không có bản nào cho phép các nhạc sĩ được tùy ý thay đổi bản văn phụng vụ cả.** Nói cách khác, luận cứ của Lm Kim Long thiếu cơ sở vững chắc.

Riêng về TVĐC, Lm Kim Long đã viết trong bài trên như sau:

“Bản văn Đáp Ca trong Sách Bài Đọc vẫn xử dụng như bản dịch Thánh Vịnh dùng trong các giờ kinh phụng vụ chỉ đáp ứng nhu cầu để đọc, nên muốn dệt

nhạc, dù với hình thức “Ngâm Thánh Vịnh” (Psalmody) giản đơn đi nữa cũng phải thích ứng. Vì các bài dịch nói trên không theo một tiêu chuẩn nào của việc ca hát, nhất là khi muốn hát các câu với cùng một điệu nhạc.”

Thực ra Thánh vịnh là để hát, nên sự băn khoăn trên đây cũng có thể hiểu được. Tuy nhiên, bản văn TVĐC chính thức là bản văn có thể ngâm tụng, chứ không phải là không được, như lời Lm Kim Long. Bởi vậy sự quả quyết của Ngài ở đây, cũng như câu **“không thể theo sát từng chữ của bản văn”** của Lm Mi Trầm ở trên là những **câu kết luận có tính tiên nghiệm** (a priori), không dựa trên những chứng minh cụ thể, nên **không có tính thuyết phục**.

Mặt khác, Thánh vịnh vốn là thơ. Linh mục Đông Anh, giáo sư Thánh kinh Đại Chủng viện Thánh Giuse (VN) trước 1975, đã gọi sách Thánh vịnh là *“Tập Thơ Kinh”*, còn Đức Cha Giuse Võ Đức Minh gọi Sách Thánh vịnh là *“Một tuyển tập các bài thơ”*. Dịch văn xuôi từ tiếng nước này sang tiếng nước khác đâu phải việc dễ dàng huống hồ là dịch thơ! Ta thường nghe nói: *“dịch là diệt”*, tựa như câu của Ý: *“traduttore, traditore”* (người dịch, người phản nghịch). Nhất là khi dịch từ một cổ ngữ như dịch TVĐC từ tiếng La tinh (hoặc dịch Cựu ước từ tiếng Hip ri, hay dịch Tân ước từ tiếng Hy Lạp) ra tiếng Việt nam thì còn khó hơn nữa. Vậy ta có nên đòi người dịch phải tự hỏi mình: *“dịch bài này để làm gì”*?

- để đọc ?
- hay để ngâm tụng ?
- hay để hát lên ?
- hay để hát các câu với cùng một điệu nhạc ?

Không hiểu các nhà phiên dịch Kinh thánh từ trước đến nay có tự hỏi như vậy hay không?

Trong thánh lễ, còn có những kinh khác vẫn thường được đọc trong ngày thường và được hát vào ngày Chủ nhật hay Lễ trọng, như những kinh trong Bộ Lễ: Kyrie, Gloria, Sanctus, Agnus Dei (và cả bài công bố Tin Mừng Phục sinh Exultet nữa). Không hiểu khi phiên dịch các kinh đó, có ai tự đặt cho mình những câu hỏi như trên hay không?

Lm Kim Long là Phó CT UBTN, theo chủ trương ca khúc TVĐC, và theo chỗ chúng tôi được biết thì Lm Kim Long cũng là một thành viên trong Ủy ban Phụng tự. Vậy, không hiểu mỗi khi dịch xong một bản TVĐC cho Sách Bài Đọc mới, thì Ủy ban có hỏi Ngài rằng: “Bản này có ngâm tụng được không? có hát lên được không? có soạn thành ca khúc được không?” v.v.

Mặt khác, nếu vừa lo dịch cho đúng nguyên tác lại phải lo dịch để dệt nhạc thì điều nào là ưu tiên : **đúng trước hay có thể dệt nhạc trước?** Hay là cả hai?

Chúng tôi chợt nhớ đến lời ĐC Nguyễn Văn Hòa, nguyên CT UBTN hay nhắc nhở các người sáng tác thánh ca: **“Nên ĐÚNG trước và HAY sau”** (Hương Trầm số 6 tr.60.)

Riêng những bài TV của Cha Kim Long đã xuất bản thì rõ ràng là chỉ lấy ý để làm ca khúc, chứ không phải là dịch đúng theo nguyên văn Thánh vịnh.

Sắp có Sách Bài Đọc mới và chúng ta sẽ biết ảnh hưởng của Cha Kim Long nơi những bài TVĐC trong sách đó như thế nào.

Nói tóm lại, chủ trương của hai vị Linh mục trong UBTN muốn thích nghi bản văn bài TVĐC, chỉ lấy đại ý làm ca khúc để dùng thay cho bài TVĐC trong phần phụng vụ Lời Chúa, đã đi xa các Huấn thị của Giáo hội, nên đó là chủ trương sai lầm.

IV. Hậu quả của sự sai lầm trên

Lm Kim Long và Lm Mi Trầm là hai nhạc sĩ thánh nhạc nổi tiếng nên tiếng nói của các ngài có ảnh hưởng rất lớn.

Quyển “*Thánh vịnh Đáp ca*” của Lm Kim Long ra mắt tại Quận Cam (California) năm 1995 đã rất được hoan nghênh, có lẽ vì giáo dân đang cần những bài hát TVĐC nhưng có lẽ một phần cũng là do uy tín của chính tác giả nữa. Tuy nhiên vấn đề là:

Danh xưng “Thánh vịnh Đáp ca” là tên gọi những bài Thánh kinh thứ 2 nơi phần phụng vụ Lời Chúa trong Thánh lễ. Những bài đó lấy từ Sách Bài đọc do Hội đồng Giám mục chuẩn nhận và Tòa Thánh châu phê. Còn những bài trong quyển sách hát mà Lm Kim Long gọi là “Thánh vịnh Đáp ca” thì không phải là những bài đó mà chỉ là những ca khúc được sáng tác dựa theo một số ý trong những bài đó và chỉ được 1 vị Giám mục kiểm duyệt thôi. Bởi vậy, nếu gọi những ca khúc này là TVĐC thì không chính xác, nếu không muốn nói là mạo danh.

Quyển “*Thánh vịnh Đáp ca*” của Cha Kim Long đã được tái bản tại Việt nam vào năm 2005, do Đc Trần Đình Tứ cho Imprimatur. Sau đó, ta thấy xuất hiện rất nhiều ca khúc tương tự khác, cũng được tác giả đặt tên là TVĐC. Một số được in thành sách như:

1. Ở trong nước:

- “*Thánh Vịnh-Đáp Ca Tung hô Tin Mừng*” của Xuân Thu (2006) do Đc Vũ Duy Thông cho Imprimatur;
- “*Đáp Ca & Alleluia*” của Lm Mi Trầm (2007) do Đc Nguyễn Văn Hòa cho Imprimatur;
- “*Thánh vịnh Đáp ca Alleluia*” của Lm Thái Nguyên (2008) do Đc Tri Bửu Thiên cho Imprimatur.

Có thể còn những cuốn khác mà chúng tôi chưa được biết.

2. Ở Hoa kỳ:

- “*Con nâng tâm hồn lên tới Chúa*” của Vũ Thành An, không thấy ghi Imprimatur.
- Ngoài ra còn nhiều ca khúc cũng mệnh danh là TVĐC trên các mạng lưới Internet, như catruong.com, simonhoadalat.com, dunglac.org, thanhcavietnam.net, v.v.

Ngày 3-2-2010, trong thư gửi cho Đc Chủ tịch UBTN, Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích đã nhắc lại nội dung thư của Bộ ngay từ năm 1994 là : về Bộ Lễ Kyrie và TVĐC : “***có thể soạn các âm điệu cho các bản văn này nhưng không được sửa các bản văn***”.

Tức là phải giữ nguyên vẹn bản văn TVĐC trong Sách Bài Đọc. (Xin xem Phụ Lục 1, cuối bài)

Dẫu vậy, không phải ai cũng có cuốn Sách Bài đọc trong tay, nên khi thấy quyển nào

mang tên là TVĐC thì làm tương đó chính là những bài TVĐC sau Bài đọc 1 và đem ra sử dụng ngay. Nhất là khi thấy tác giả lại là nhạc sĩ đã nổi tiếng!

Nói cách khác, đã nhiều tháng sau khi có bức thư của Bộ Phụng Tự ngày 3-2-2010 cho đến nay, những bài trong các cuốn sách trên và trên các mạng lưới vẫn được sử dụng. Tức là không phải chỉ dùng 1 bản văn chung, nhưng mạnh ai thì nẩy dùng bài của mình, không ai giống ai. Cho nên Bộ Phụng tự đã nói đúng:

“Nếu mỗi âm điệu đều đòi hỏi phải sửa đổi đôi chút bản văn, cho dù là những lời rất đơn giản, thì tình trạng của các bản văn phụng vụ chính thức này cuối cùng sẽ ra sao? Bản văn phụng vụ chắc chắn sẽ lộn xộn.” (Xin xem Phụ Lục 1, cuối bài)

Và trên forum Calendri.com từ ngày 16 đến 23 tháng 10 vừa qua, một số bạn trẻ đã trao đổi ý kiến về việc sử dụng những TVĐC của Cha Kim Long và của cả Vũ Thành An nữa. Cha Kim Long là nhạc sĩ rất nổi tiếng về thánh nhạc, còn Vũ Thành An chỉ nổi tiếng về những bản tình ca *“Bài Không Tên”* bất hủ, nhưng chưa phải là nhạc sĩ thánh nhạc có uy tín. (Xin xem Phụ Lục 3, cuối bài)

V. Ý kiến của UBTN

Trong nhiều năm qua, ta vẫn thấy có 2 ý kiến trái ngược nhau nơi UBTN liên quan đến TVĐC. Một đảng thì Đc Chủ tịch luôn khẳng định là phải giữ nguyên vẹn bản văn TVĐC, không được thay đổi; một đảng thì Lm Phó Chủ tịch và Lm Chủ nhiệm Câu lạc bộ sáng tác Thánh ca lại cho rằng có thể thay đổi bản văn để làm thành ca khúc, trong đó tất cả các câu Xướng đều được sửa đổi để hát theo cùng một điệu nhạc. Những cuốn *Hương Trầm*, nội san của UBTN, cho đến nay đã chứng minh điều đó.

Kết quả là:

- Chủ trương tôn trọng sự nguyên vẹn của bản văn TVĐC **là chủ trương đúng, nhưng đã không được UBTN quan tâm.**
- Còn chủ trương thích nghi, thay đổi bản văn để làm ca khúc **là chủ trương sai lầm**, nhưng cho đến nay xem ra **đang thắng thế.**

Và càng ngày càng thấy xuất hiện nhiều bài mang tên TVĐC, nhưng chỉ là những ca khúc mang một số ý nào đó của bài TV thôi, chứ không phải là TVĐC đích thực.

UBTN vẫn không có ý kiến gì; mãi cho đến 6 tháng sau khi nhận được thư của Bộ, UBTN mới làm đề nghị gửi lên HĐGM và đã được chấp nhận, xin trích như sau:

“.. b. Tạm thời sử dụng những Thánh vịnh Đáp ca đã được phép trước đây cho đến khi có những Thánh vịnh Đáp ca đúng tiêu chuẩn.

c. Để sáng tác cung nhạc cho Thánh vịnh Đáp ca, xin các nhạc sĩ chờ đợi bản dịch Việt ngữ chính thức được phê chuẩn mới soạn nhạc và phải trung thành với bản văn, không được sửa.

4. UBTN chưa thể cam kết vào một thời điểm nào có thể cung cấp tối thiểu những bản hát cần thiết cho nhu cầu Phụng vụ, vì một đảng còn phải chờ đợi UB

Phụng Tự hoàn tất bản dịch sách lễ Rôma và sách các bài đọc, đang khác còn tùy nguồn bưng và ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần. ...”

Ý kiến trên đây của UBTN khiến ta thắc mắc:

- **Thứ nhất:** phải chăng từ trước đến nay, chúng ta chưa có những TVĐC đúng tiêu chuẩn?
- **Thứ hai:** phải chăng trước đây chúng ta đã được phép sử dụng những TVĐC không đúng tiêu chuẩn? Ai đã cho phép làm như vậy?
- **Thứ ba:** Trong buổi hội thảo UBTN lần thứ 18, ngày 05/9/2003, Đc P. Nguyễn Văn Hòa, lúc đó là Chủ tịch HĐGMVN đã phát biểu: “HĐGM sẽ xem xét các bản văn được chỉnh sửa. Trong khi chờ đợi, vẫn dùng bản cũ, cho đến khi công bố bản văn mới, đương nhiên chấm dứt bản văn cũ.” (Hát Lên Mừng Chúa số 90, trang 65). Thế mà UBTN lại có ý kiến khác hẳn.

Ta thấy rõ ràng là UBTN đã không đi thẳng vào vấn đề, bởi vì:

Khi nói đến TVĐC thì phải hiểu là bài TVĐC trong Sách Bài Đọc, đã được HĐGM chấp nhận và được Tòa Thánh châu phê. Bởi vậy, trước khi có Sách Bài Đọc mới thì chúng ta **phải sử dụng Sách Bài Đọc năm 1971 là sách duy nhất đúng tiêu chuẩn Giáo Luật. Những bài TVĐC trong cuốn này là đúng tiêu chuẩn.**

Vậy tại sao UBTN lại nói: *“cho đến khi có những Thánh vịnh Đáp ca đúng tiêu chuẩn”*? Chẳng lẽ UBTN lại không biết đến cuốn sách này?

Xin thưa: Có lẽ chỉ có một câu trả lời thích hợp. Đó là UBTN không muốn làm mất lòng hai vị Lm trong Ủy ban, chủ trương thay đổi bản văn TVĐC để làm ca khúc. Theo thông lệ từ trước đến nay, như vừa nêu trên, UBTN chưa bao giờ có quyết định nào liên quan đến TVĐC trái ngược lại chủ trương của 2 vị.

Và khi nói: *“Tạm thời sử dụng những Thánh vịnh Đáp ca đã được phép trước đây...”* thì phải hiểu là (tạm thời sử dụng) các ca khúc của 2 vị này và của những nhạc sĩ khác, có sách xuất bản sau, đã được Imprimatur. Cụ thể là 4 nhạc sĩ chúng tôi được biết và nói ở trên, là: Lm Kim Long, Lm Mi Trầm, Lm Thái Nguyên và nhạc sĩ Xuân Thu.

Thiết tưởng cũng nên nhắc lại là: **những bài TVĐC trong Sách Bài Đọc là những bài đã được HĐGM và Tòa Thánh chấp nhận. Còn những ca khúc của các nhạc sĩ trên, không giữ nguyên vẹn bản văn, lại chỉ được một vị Giám mục của giáo phận phê duyệt thôi, nên không thể gọi được là TVĐC.** Khi nhận được Imprimatur thì chỉ có nghĩa là nội dung không có gì trái với giáo lý công giáo, chứ không có nghĩa là được phép dùng thay thế bản văn Thánh kinh trong phần phụng vụ Lời Chúa. Ta chỉ có thể dùng những ca khúc đó vào những thời điểm thích hợp như: lúc Nhập Lễ, Dâng Lễ, Hiệp Lễ, Kết Lễ, hay trong những sinh hoạt đạo đức khác. Nếu tác giả gọi những ca khúc đó, hay gọi cuốn sách gồm những ca khúc đó là TVĐC tức là đã lạm dụng danh xưng, và đã vô tình hay cố ý gây nên sự hiểu lầm.

Dẫu sao chúng tôi cũng đề nghị những ai có điều kiện, xin cứ mở những cuốn tự nhận là TVĐC để tìm hiểu xem những bài mà UBTN đã xin HĐGM cho “Tạm thời sử dụng” có giá trị như thế nào? Phần chúng tôi, trong bài “Việc hát TVĐC tiếng Việt nam” (được gửi

đền các vị quan tâm và các vị có thẩm quyền, vào tháng 10 năm 2010) đã điếm qua một số bài trên sách hay trên mạng lưới Internet và kết luận rằng những bài đó không đủ tiêu chuẩn của một bài TVĐC. Nay xin ghi lại lần nữa bản văn của bài mệnh danh là TVĐC Lễ Chúa TT Hiện xuống, của 4 nhạc sĩ đã được nói đến ở trên cùng với bài trong Sách Bài Đọc năm 1971 là nguồn cho bốn bài, để mọi người cùng so sánh và đánh giá.

1. Sách Bài Đọc năm 1971: Tv 103 (104):1ab và 24ac, 29bc-30, 31 và 34

1. Linh hồn tôi ơi, hãy chúc tụng Chúa,
Lạy Chúa là Thiên Chúa của tôi, Ngài quá ư vĩ đại!
Lạy Chúa, thực nhiều thay công cuộc của Ngài!
Địa cầu đầy dẫy loài thụ tạo của Ngài.
2. Ngài rút hơi thở chúng đi, chúng chết ngay,
Và chúng trở về chỗ tro bụi của mình.
Nếu Ngài gửi hơi thở tới, chúng được tạo thành,
và Ngài canh tân bộ mặt trái đất.
3. Nguyện vinh quang Chúa còn tới muôn đời,
Nguyện cho Chúa hân hoan vì công cuộc của Chúa.
Ước chi tiếng nói của tôi làm cho Chúa được vui,
phần tôi, tôi sẽ hân hoan trong Chúa.

Đáp: Lạy Chúa, xin sai Thánh Thần Chúa đến,
Và xin canh tân bộ mặt trái đất.

2. Lm. Kim Long (Thánh vịnh đáp ca - tr.112-113)

1. Hồn tôi hơi, chúc tụng Chúa đi, Lạy Thiên Chúa, đáng con thờ kính, ngài quá ư vĩ đại, quá nhiều việc đều do tay Chúa làm, địa cầu đầy dẫy những vật Chúa tạo ra.
2. Vừa khi Chúa rút lại khí thiêng, là thân chúng trở lui bụi cát vì tắt hơi thở rồi .
Muôn tạo lại, Ngài ban sinh khí vào. Bởi ngài đổi mới bộ mặt của trần gian.
3. Nguyện muôn kiếp Chúa hằng hiển vinh. Và mong ước những công trình Chúa làm, chúa mãi vui mừng. Tiếng lòng này cầu mong vui ý Ngài. Bởi Ngài là chính hoan lạc của đời tôi.

ĐK: Xin sai Thánh Thần Chúa đến để Ngài đổi mới mặt đất này.

3. Lm. Mi Trầm (Đáp ca & Alleluia - Năm A - tr.43)

1. Hồn tôi ơi, hãy chúc tụng Chúa trời, người là thượng đế quá ư vĩ đại. Thực nhiều thay công cuộc của Chúa, địa cầu đầy dẫy thụ tạo của Chúa.
2. Người gom hơi các thụ tạo tắt thở và trở về nơi chốn xưa cát bụi. Khi người ban hơi thở sự sống, này Người đổi mới bộ mặt trái đất.

ĐK: Lạy Chúa, xin sai thánh thần Chúa đến và canh tân, canh tân bộ mặt trái đất.

4. Lm. Thái Nguyên (Thánh vịnh đáp ca – Alleluia - tr.41)

1. Hồn con xin chúc tụng Chúa, lạy Thiên Chúa con tôn thờ, Ngài luôn lớn lao vô bờ, quá nhiều việc tay Chúa làm, Ngài đã tác tạo đường bao.
2. Kì công của Chúa tuyệt mỹ, thật phong phú trên địa cầu, tình yêu Chúa đã tác tạo biển rộng đồi cao núi sâu, vạn vật muôn loài đẹp tươi.
3. Kia muôn thú ngược nhìn Chúa, đợi trông Chúa thương đoái nhìn, dọn cho bữa ăn mặc tình, vui vầy cuộc sống tốt xinh, ngày ngày an bình hỉ hoan.
4. Vừa khi Chúa rút thần khí, là thân chúng ra tro bụi, còn đâu xác thân dập vùi, Chúa là niềm vui cõi đời. Ngài làm mới lại trần gian.

ĐK: Xin sai Thánh Thần Chúa đến để Ngài đổi mới mặt đất này.

5. Xuân Thu (Thánh vịnh đáp ca –Tung hô Tin Mừng -tr. 106-107)

1. Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi, Chúa là Thiên Chúa muôn trùng cao cả. Công trình của Chúa kỳ diệu thay, muôn loài do Chúa tạo dựng nên.
2. Ngài lấy sinh khí lại là chúng tắt thở ngay mà trở về cát bụi. Ngài gọi sinh khí là chúng được dựng nên, và Ngài đổi mới mặt địa cầu.
3. Vinh hiển Chúa, nguyện muôn năm vững bền, công trình Chúa, làm Chúa được hân hoan. Nguyện tiếng lòng tôi làm cho người vui thỏa, đối với tôi niềm vui là chính Chúa .

ĐK: Lạy Chúa, xin gọi thánh thần tới, và Ngài mau đổi mới ,đổi mới mặt địa cầu, đổi mới mặt địa cầu.

Tất cả những bài của các nhạc sĩ trên đều có Imprimatur, mà không bài nào giống bài nào đã đành mà xem ra không tôn trọng bản văn trong Sách Bài Đọc và ít nhiều cả nội dung nữa. Ta thấy đúng là có sự lộn xộn như thư của Bộ Phụng tự năm ngoái đã nói. Vậy mà UBTN lại muốn cho “*tạm thời sử dụng*”. Nhưng sử dụng bài của tác giả nào? hay là tất cả, gọi là trăm hoa đua nở cho vui về cả làng?

Sau khi nhận được sự nhắc nhở của UBPT trong thư năm 1994 và được nhắc lại trong thư ngày 3/2/2010, rằng không được phép sửa đổi bản văn, thì cho đến nay mới có quyết định của UBTN nêu trên. Ngoài ra 2 vị Lm trong UBTN chủ trương sửa đổi bản văn thì vẫn không thấy có ý kiến gì. Thiết tưởng đã là người thì ai cũng có sơ sót, lầm lẫn, nhưng điều quan trọng là có biết nhận rằng mình sơ sót, lầm lẫn hay không. Vì thế, chúng tôi trộm nghĩ, nếu các vị đã có những nhận định sai lầm, gây hậu quả không tốt cho phụng vụ nhiều năm qua, nay được Bộ nhắc nhở, thì quý vị cũng nên tìm cách cho mọi người biết để sửa lại và làm cho đúng quy luật của giáo hội về phụng vụ. Nếu các vị vì một lý do nào đó mà không tiện lên tiếng, thì xin UBTN tìm cách giải quyết theo lẽ phải, không nên nể vì, tránh né, sợ đụng chạm. Người xưa có câu: “*Bạn với Plato, nhưng bạn với sự thật hơn*” (*Amicus Plato, sed magis amica veritas*). Ở đây là đang nhắm vào việc tôn vinh Chúa, chứ không phải là tôn vinh một cá nhân nào cả. Cần giải quyết một cách rõ ràng, dứt khoát.

Rõ ràng, ví dụ nói rằng: Những bài được mỗi tác giả đặt tên là TVĐC, được vị Giám mục của một giáo phận nào đó cho Imprimatur thì không thể được đem vào thay thế bài TVĐC trong Thánh Lễ, mà chỉ được dùng vào những lúc khác ...

Dứt khoát, ví dụ nói rằng: Cho đến khi có Sách Bài Đọc mới thì phải dùng những TVĐC trong Sách Bài Đọc cũ, năm 1971.

Còn nếu quyết định: *“Tam thời sử dụng những Thánh vịnh Đáp ca đã được phép trước đây”* thì chỉ là một cách vá vúi, không thỏa đáng. Việc phụng thờ tôn vinh Chúa không nên có sự thiếu cẩn trọng như vậy. Hay là nghĩ rằng: “Đã lỡ sai rồi, đã lỡ lộn xộn rồi. Thôi thì để sai thêm, lộn xộn thêm ít lâu nữa cũng chẳng sao ”?

Ủy ban còn cho biết thêm như sau: *“UBTN chưa thể cam kết vào một thời điểm nào có thể cung cấp tối thiểu những bản hát cần thiết cho nhu cầu Phụng vụ,...”*

Tức là chưa biết bao giờ mới chấm dứt việc mạnh ai thì người ấy cứ việc lấy 1 vài ý nào đó của Tv để sáng tác một ca khúc, khoác cho nó cái áo TVĐC rồi đem vào phần phụng vụ Lời Chúa, thay thế bài TVĐC đã được giáo hội quy định. Thiết tưởng đó là việc xúc phạm đến Thánh lễ, mà UBTN cần phải tìm cách giải quyết.

VI. Kết Luận và Đề nghị

Kết Luận:

1. Bài TVĐC là bài Thánh kinh nơi phần phụng vụ Lời Chúa trong Thánh lễ. Giáo hội không cho phép bất cứ ai loại bỏ hoặc thay đổi hay sửa chữa bản văn. Vì thế, nhận định của Cha Kim Long và Cha Mi trăm về bản văn TVĐC cần được xem xét lại.
2. Trong nhiều năm qua, những sáng tác đặt cơ sở trên nhận định sai lầm đó đã gây ảnh hưởng tiêu cực không nhỏ đối với Thánh lễ.

Đề Nghị:

1. Ủy ban Phụng tự, trong khi dịch TVĐC, ưu tiên là tôn trọng nội dung của nguyên tác tiếng la tinh, chứ không phải ưu tiên là để dễ nhạc, như mong muốn của Cha Kim Long là một thành viên trong Ủy ban.

Các câu Xướng của bài TVĐC thường gồm 3 hay 4 vế thơ. Có bài chỉ có 2 vế, hoặc 5, 6 vế. Những vế trong mỗi câu lại dài ngắn không đều. Vậy nên ưu tiên dịch để làm nhạc theo ca khúc thì công việc chắc chắn sẽ mất nhiều thời gian và khó lòng bảo đảm được chất lượng của bản dịch.

Đồng thời sớm hoàn tất Sách Bài Đọc mới để có thể chấm dứt tình trạng “lộn xộn” lâu nay về bản văn TVĐC như Bộ Phụng Tự và Kỷ luật Bí tích đã nhận định.

2. UBTN ra Thông cáo, phổ biến kịp thời và rộng rãi cho cả nước biết để sử dụng và tôn trọng bản văn TVĐC trong cuốn sách mới này.

Trước khi ngừng bút, người viết xin có đôi lời trần tình:

Từ nhiều năm qua, với sự hỗ trợ của chủ trương “thích nghi” do hai Lm nhạc sĩ trong UBTN khởi xướng, bản văn bài TVĐC càng ngày càng bị biến dạng đi vì mỗi người tha

hồ tự do thay đổi, cắt xén theo ý riêng. Mặc dầu đã có nhiều người trong hàng giáo sĩ hay giáo dân quan tâm và lên tiếng về việc tôn trọng bản văn và việc ngâm tụng TVĐC, và trong buổi họp UBTN ngày 19-2-1997, các hội thảo viên cũng đã nêu lên sự ưu tư về việc TVĐC “chưa được quan tâm đúng mức”. (xin xem Hương Trầm 4). Riêng UBTN thì chưa thấy có hành động tích cực nào về việc này. Thậm chí Đc Phaolô Nguyễn Văn Hoà, lúc còn làm Chủ tịch UBTN, vẫn lên tiếng bảo vệ sự nguyên vẹn của bản văn TVĐC, cũng đành phải bó tay trước chủ trương ngược lại của hai vị Lm nhạc sĩ trong UB.

Phần chúng tôi, tuy chỉ (tựa như) là một kẻ hát rong ngoài cổng làng Thánh nhạc, cũng cảm thấy có bốn phận đời với việc chung, nên đã mạo muội góp ý bằng 3 bài viết liên quan đến TVĐC, trình lên UBTN và gửi đến các vị có thẩm quyền.

Mặt khác, chúng tôi cũng có một điều muốn thưa với UBTN, (xin mượn kiểu nói của nhà thơ Lê Đình Bảng trong Hương Trầm 6): vừa là “điều ước” vừa là đề nghị, rằng: mỗi khi nhận được bài góp ý, ước gì UB cho biết nhận xét vắn tắt, dù chỉ đôi lời. Nếu ý kiến bài đó tốt thì UB cho biết bài đó có ích gì cho việc chung; và nếu bài góp ý đó không tốt thì UB cũng cho biết để người gửi bài và những người khác rút kinh nghiệm, giúp họ khỏi tốn công vô ích, lại đỡ làm phiền UBTN, vốn đã bị giới hạn về nhân sự và thời giờ. Người xưa có câu: *“Thư nào cũng đáng trả lời” (Toute lettre mérite réponse)*, hòng chỉ là thư được gửi do thiện chí tức là nhắm mục đích xây dựng!

Riêng chúng tôi, mặc dầu đã nhận được những ý kiến đồng thuận từ các giáo sĩ và giáo dân, nhưng vì chưa thấy có giải pháp hữu hiệu từ UBTN và các vị có thẩm quyền, nên chúng tôi xin viết tiếp bài này để gửi đến cộng đồng dân Chúa và trước hết là gửi đến: Đc Chủ tịch HĐGM VN, Đc Chủ tịch UB Phụng tự, Đc CT UBTN, các vị Ủy viên trong UBTN và các vị thường quan tâm đến TVĐC.

Sau cùng, nêu lẽ vì trung ngôn (ngịch nhĩ) mà có điểm nào sơ sót thì xin mọi người niệm tình tha thứ và chỉ dẫn cho. Chúng tôi rất vui mừng đón nhận những góp ý xây dựng với lòng biết ơn.

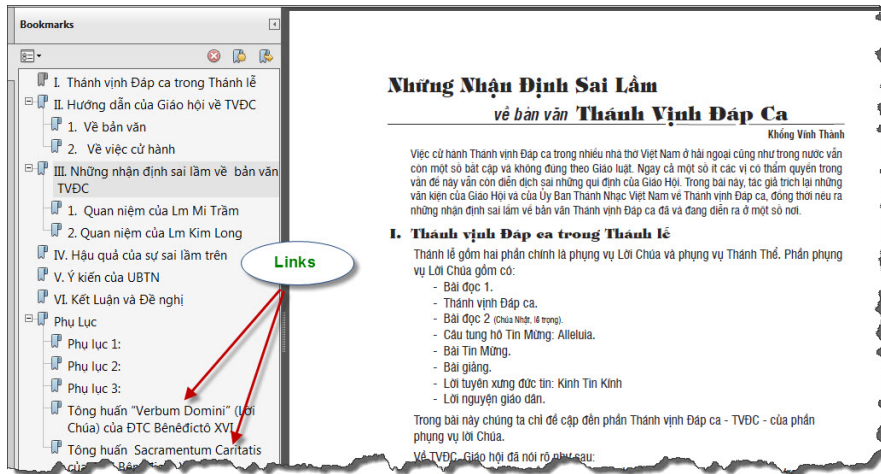
Người viết không hề chờ đợi một lợi ích cá nhân nào mà chỉ cầu mong cho Danh Cha cả sáng thôi, như ta thường nghe nói: *Ad Majorem Dei Gloriam*.

Nguyện xin Chúa Thánh Thần soi sáng cho tất cả mọi người chúng ta.

Santa Ana, ngày 11-01-2011

Khổng vĩnh Thành

Chú thích: Nếu quý vị có bài này (dạng pdf) trên computer, và có kết nối với internet thì quý vị có thể dễ dàng tham khảo thêm các Tông huấn, các Huấn thị của Tòa thánh, được dẫn chứng trong bài và một số các trích dẫn khác, bằng cách bấm vào các đường links trong phần **bookmarks** phía tay trái, hay các **links** ngay trong bài.



Phụ Lục

Phụ lục 1:

Thư trả lời của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích về Bộ Lễ Kyrie và Thánh Vịnh Đáp Ca

Kính gửi:

Đức Giám mục Phaolô Nguyễn Văn Hòa,

Giám mục Nha Trang,

Chủ tịch Ủy ban Thánh nhạc Toàn quốc

22 Trần Phú – Nha Trang – Việt Nam

Prot. N. 643/09/L

Vatican, ngày 3/2/2010

Thưa Ngài,

Bộ Phụng tự và Kỷ Luật Bí tích rất sẵn lòng được trả lời thư của Ngài về việc soạn các âm điệu cho các bản văn phụng vụ tiếng Việt, đặc biệt, cho bộ lễ Kyrie và cho các

Thánh vịnh Đáp ca như sau:

1. Trong thư chúng tôi gửi Ngài vào năm 1994 cũng về vấn đề này, chúng tôi đã không nói tới bộ lễ Kyrie và các Thánh vịnh Đáp ca, nhưng chúng ta có thể hiểu rằng đây cũng là những bản văn phụng vụ của Ordo Missae và của việc cử hành Lời Chúa. Do đó, chuẩn mực được áp dụng cho các bản văn phụng vụ khác cũng có giá trị cho các bản văn thuộc hai trường hợp này, nghĩa là, “có thể soạn các âm điệu cho các bản văn này nhưng không được sửa các bản văn”.
2. Về bản văn của các Thánh vịnh Đáp ca bằng tiếng Việt, Ngài có trình bày những khó khăn trong việc soạn các âm điệu vì tiếng Việt có tới sáu dấu, bởi vậy việc cho các dấu của ngôn ngữ hòa hợp với các nốt nhạc quả rất khó. Bộ hiểu nổi khó khăn này, nhưng đồng thời, Bộ cũng tin tưởng rằng Ủy ban Thánh Nhạc thuộc Hội đồng Giám mục sẽ tìm ra những giải đáp thỏa đáng để có được những âm điệu hay và xứng hợp cho các bản văn này (xin xem Huấn dụ De Liturgia Romana et Inculturatione [Về Phụng vụ Roma và việc Hội nhập văn hóa], 25 /01/ 2004, số 40).

Nếu mỗi âm điệu đều đòi hỏi phải sửa đổi đôi chút bản văn, cho dù là những lời rất đơn giản, thì tình trạng của các bản văn phụng vụ chính thức này cuối cùng sẽ ra sao? Bản văn phụng vụ chắc chắn sẽ lộn xộn. Các nhạc sĩ công giáo Việt Nam khi được các Đức Giám mục yêu cầu sáng tác các âm điệu cho các bản văn phụng vụ, thì cũng được yêu cầu chấp nhận hy sinh cần thiết trong việc soạn các âm điệu theo các chuẩn mực của Giáo Hội liên quan đến vấn đề.

Tuy nhiên, chúng ta cũng có thể cứu xét các chỉ dẫn trong *Institutio Generalis Missalis Romani*, số 61, và trong các *Praenotanda* của *Ordo Lectionum Missae*, số 89.

Các số nêu trên của các văn kiện này viết: “để cộng đoàn có thể đáp lại Thánh vịnh một cách dễ dàng hơn, chúng ta đã tập hợp một số bản văn được chọn của các Thánh vịnh và của các điệp khúc cho các mùa phụng vụ khác nhau trong năm hay cho các bậc lễ kính Thánh khác nhau. Mỗi khi cần hát thánh vịnh, chúng ta có thể sử dụng các tập hợp này thay cho bản văn tương ứng với bài đọc”. Hội đồng Giám mục cũng có thể áp dụng lời khuyên này và tìm ra những bản văn được chọn của các Thánh vịnh và điệp khúc để hát thay cho các bản văn được đề nghị trong Sách Bài đọc (xem *Ordo Lectionum Missae*, các số 173-174).

3. Về phần các bài ca nhập lễ, dâng lễ và hiệp lễ, chúng ta sẽ theo các chỉ dẫn trong *Institutio Generalis Missalis Romani*, các số 48, 74 và 87.

Các chỉ dẫn này cho biết, ngoài một số chuyện khác, rằng chúng ta có thể hát một bài ca thích ứng với phần lễ, với ngày lễ hay với mùa phụng vụ mà bản văn đã được Hội đồng Giám mục phê chuẩn. Do đó, Hội đồng Giám mục có thể phê chuẩn các bản văn của các bài ca được hát khi nhập lễ, dâng lễ và hiệp lễ, nếu trước đó chưa phê chuẩn.

Tôi xin nhân dịp này bày tỏ với Ngài lòng quý mến và sự tận tình của tôi trong Đức Kitô, Chúa chúng ta.

(† J. Augustine Di Noia, OP) Tổng giám mục Thư ký

Phụ lục 2:

Trích forum Calendi.com: http://www.calendi.com/thanhnhac/topic.asp?TOPIC_ID=3840

THÁNH NHẠC

Thanh-Nhac Forum

[Home](#) | [Profile](#) | [Register](#) | [Active Topics](#) | [Forum Rules](#) | [Members](#) | [Private Messages](#) | [Search](#) | [Hỏi - Đáp](#)

Username: Password: **LOGIN**

Save Password

[Forgot your Password?](#)

- All Forums
- C. Thánh Nhạc, Ca Đoàn
- C1. Thánh Nhạc
- Bản văn bài Đáp Ca

- New Topic
- Reply to Topic
- Send Topic to a Friend
- Printer Friendly

Author	Topic
dovyha CT/NC 558 Posts	<p>Posted - 02/23/09 : 08:25</p> <p>Xin được chia sẻ mẫu giải đáp thắc mắc dưới đây:</p> <p><i>Thắc mắc:</i></p> <p>Cha Mi Trâm kính mến,</p> <p>Hiện nay có tình trạng các cộng đoàn và Giáo xứ Việt Nam ở hải ngoại không thống nhất với nhau trong việc sử dụng bản văn bài Đáp Ca. [i](Hình như ở trong nước cũng có tình trạng giống vậy!)[/i] Có nơi dùng bản dịch của nhóm Phụng Vụ Các Giờ Kinh, có nơi dùng bản dịch sách lễ Roma của năm 1971 hay 1972 gì đó. Ngay cả Cầu Đáp trong nhiều bài Đáp Ca cũng không giống nhau. Tình trạng này gây nên thắc mắc và khó khăn cho các tác giả sáng tác Thánh Ca, đặc biệt là những ai muốn dệt nhạc theo nguyên bản hoặc theo sát với nguyên bản.</p> <p>Thắc mắc của con là:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Ban Thánh Nhạc trực thuộc HĐGMVN lâu nay có văn thư nào đề cập đến tình trạng không đồng nhất nói trên không?2. Các cộng đoàn và Giáo xứ ở trong nước hiện nay đang sử dụng bản dịch nào? Có đồng nhất theo một chỉ thị nào đó hay cũng "lộn xộn" giống như ở những nơi khác? <p>Rất mong sự giải đáp của Cha.</p> <p>Chân thành cảm ơn Cha nhiều.</p> <p>dovyha</p> <p><i>Giải đáp của Cha Mi Trâm:</i></p> <p>Chào ĐVH,</p> <ol style="list-style-type: none">1. Cho đến nay, bản dịch để đọc trong Thánh Lễ vẫn là bản dịch 1971 vì đã được Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đồng ý và Toà Thánh chuẩn nhận. Đọc bản dịch của nhóm Phụng Vụ Giờ Kinh thì không hợp pháp. Nhưng thực tế thì các nhà thờ vẫn đọc lung tung. Tuy nhiên, có lẽ mùa Vọng năm nay sẽ có sách mới, do HĐGM chỉnh sửa. Đây sẽ là bản dịch chính thức và dùng trong Phụng vụ trong tương lai.2. ĐÁP CA phải lấy từ bản dịch 1971 cho đến nay, và tương lai sẽ lấy theo bản mới.3. Nay có 2 trường phái: Một là làm bài hát theo đúng bản văn và nó sẽ rất khó hay và dài. Hai là lấy đúng câu ĐÁP, còn Phần khúc thì lấy đúng ý nhưng không thể theo sát từng chữ của bản văn. Đức Cha Hoà đang xin phép Toà Thánh để có một giải pháp rõ ràng. Hãy chờ! Mình vẫn làm theo cách 2 vì nếu có bản dịch mới thì mình cũng chẳng sao. <p>Chúc sức khoẻ.</p> <p>MT</p>
hoangmusic CT/NC 297 Posts	<p>Posted - 02/25/09 : 06:37</p> <p>Anh Đỗ Vy Hạ và các bạn thân mến,</p> <p>Hiện nay tại Sài Gòn, bộ Thánh Kinh bản chữ lớn và bản chữ nhỏ đều sử dụng bản dịch của nhóm PVCCK (do Đức Hồng Y TGM Sài Gòn chuẩn ấn), và cuốn lịch Phụng vụ Công Giáo hằng năm do báo Công Giáo và Dân Tộc xuất bản đều dùng bản dịch TV của nhóm PVCCK. (Ngoài ra, hình như cha Thái Nguyên khi viết TV cũng thường dùng bản dịch của nhóm PVCCK). Điều này thực sự cũng gây cho tôi nhiều trăn trở, không biết bản nào đúng, bản nào chưa đúng - Rất mong có thêm được sự nhận định nơi anh Đỗ Vy Hạ và các bạn - Xin cảm ơn - CTH</p>
dovyha CT/NC 558 Posts	<p>Posted - 02/25/09 : 16:26</p> <p>Anh Hoàng và quý anh chị mến,</p> <p>Trước hết, phải nói ngay rằng: một khi đã được các Thẩm quyền địa phương hoặc Hội đồng Giám Mục (HĐGM) chuẩn ấn, những bản dịch khác nhau của bộ sách Thánh Kinh, các sách Phụng vụ, dù là của một hay nhiều dịch giả, cũng đều hợp pháp cho việc giảng dạy, học hỏi, nghiên cứu, v.v.... Tuy nhiên, không phải bất cứ bản dịch nào</p>

cũng có thể được sử dụng trong Thánh Lễ và trong các Nghi thức Phụng vụ, mà phải là bản dịch được Ủy ban Phụng tự trực thuộc HĐGM Việt Nam chấp thuận và được Toà Thánh châu phê. Hiện nay, như Cha Mi Trâm đã xác nhận trên đây, bản dịch hợp pháp đang hiện hành là ấn bản 1971, in trong các sách Bài Đọc.

Như vậy, vì là một thành phần của Phụng vụ Lời Chúa có bản văn được in trong các sách Bài Đọc, bài Đáp Ca, **nếu được đọc trong Thánh Lễ**, cũng phải có bản văn hợp pháp thuộc ấn bản 1971 theo như luật định. Xin nhấn mạnh mấy chữ "nếu được đọc trong Thánh Lễ" là bởi vì nếu **hát** Đáp Ca, chúng ta có thể tuân theo những chỉ dẫn của Ủy ban Thánh nhạc trực thuộc HĐGM Việt Nam. Trong Thông cáo số 3 về Thánh nhạc, Ủy ban Thánh nhạc xếp bài Đáp Ca vào loại bản văn "được thích ứng khi phiên dịch sao cho hợp với tinh thần của ngôn ngữ và đòi hỏi của sáng tác"; đồng thời cho phép "khi dệt nhạc, các nhạc sĩ được thay đổi ngôn từ để tạo nét nhạc hoàn mỹ" (xem http://www.catruong.com/tailieu/ba_thongcao.htm).

Dựa theo những chỉ dẫn trên đây, bài Đáp Ca khi được hát, không nhất thiết phải có bản văn hợp pháp thuộc ấn bản 1971, nhưng có thể là bản văn của dịch giả này hay nhóm phiên dịch nọ được dệt nhạc, hoặc cũng có thể là bản văn do nhạc sĩ sáng tác tự sắp xếp lại từ ngữ sao cho thích hợp với điệu nhạc, câu nhạc, ý nhạc, v.v... Vậy thì trừ phi Ủy ban Thánh nhạc sau này có chỉ thị mới mẻ nào khác, việc chọn lựa và sáng tác bài Đáp Ca theo cách "thích ứng" là phương thế tốt nhất. Một điều cần lưu ý ở đây là bài Đáp Ca thuộc loại "được thích ứng" này **bắt buộc phải có sự chuẩn nhận của Thẩm quyền địa phương** trước khi được sử dụng trong Phụng vụ. Đó là sự thận trọng hợp lý và để hiểu của đấng bản quyền, nhằm tránh tình trạng "đi quá xa" của người sáng tác trong việc "thích ứng" hoặc "thay đổi ngôn từ để tạo nét nhạc hoàn mỹ".

Chúng ta có thể nêu lên thắc mắc này là: nếu một bài Đáp Ca được dệt nhạc dựa trên bản dịch của một nhóm dịch thuật nào đó (*Phụng Vụ Các Giờ Kinh* chẳng hạn) có thể được một Thẩm quyền địa phương cho phép sử dụng trong Phụng vụ, vậy tại sao việc sử dụng (đọc) cũng bản dịch đó lại có thể là không hợp lệ?

Theo ngụ ý của tôi, thông thường những qui định và luật lệ đều có tính cách đại đồng, tập thể. Để tạo sự hiệp nhất, hài hoà, mỗi thành viên trong một tập thể được mời gọi tuân theo một số qui định chung. Việc sử dụng chung một bản dịch được chấp thuận và công bố trong việc cử hành Thánh lễ và Phụng vụ chắc chắn nhằm tạo nên sự đoàn kết yêu thương và hiệp nhất này. (Vây nếu sử dụng không đúng với qui định thì có nghĩa là không hợp lệ rồi còn gì!) Dù sao, tôi vẫn tin rằng một bản dịch, nếu có thể được phép dùng để hát ca, ngâm nga, thì cũng có thể được phép dùng để xướng đáp, vì cung giọng xướng đáp của người Việt Nam ta vẫn thường được người ngoại quốc cho là ngâm nga hát ca kia mà! Có điều cũng giống như việc xin phép chuẩn ấn cho một bài hát, mỗi khi vượt ra ngoài những khuôn khổ và qui định, chúng ta biết xin phép và biết chờ đợi sự chấp thuận.

Một vài ý nghĩ thô thiển...

dovyha

hoangmusic

Posted - 02/25/09 : 17:51

CT/NC
297 Posts

Xin cảm ơn anh Đỗ Vy Hạ - thân mến - CTH

Topic

[New Topic](#) [Reply to Topic](#)
[Send Topic to a Friend](#)
[Printer Friendly](#)

Jump To:

Thanh-Nhac Forum

© calend...

Phụ lục 3:

Trích forum Calendi.com từ ngày 16 đến 23 tháng 10 năm 2010

[huu dan](#)

Posted - 10/16/10 : 03:34

CT/NC
6 Posts

Hữu Dân rất thích tập thánh vịnh do Cha Kim Long biên soạn. Đó là một tập nhạc rất hay, và dễ hát, lại thông dụng nữa. Ai có làm ơn cho Hữu Dân xin giùm được không? có thể gửi trực tiếp tới pr.huudan@gmail.com được thì tốt. Hữu Dân hết lòng tri ân mọi người!

[Hải Đăng](#)

Posted - 10/16/10 : 04:20

Basso
763 Posts

ĐÁP CA

Lm Kim Long

<http://khuccamta.net/khopdf/DapCa%20KimLong.rar>

SÔNG YÊU THƯƠNG & PHỤC VỤ

Hải Đăng



[huu dan](#)

Posted - 10/16/10 : 03:54

CT/NC
6 Posts

Cảm ơn Bác Hải Đăng rất nhiều. đây là cuốn mà em tìm mãi không thấy em, nay nhờ diễn đàn lại có. Một lần nữa hết lòng cảm ơn bác.



[duysin](#)

Posted - 10/16/10 : 08:06

CT/NC
345 Posts

Liên Ca Đoàn Miền Tây Canada kết hợp với Ca đoàn Phaolô (Toronto, Canada) có soạn lại Thánh Vịnh Đáp Ca và Alleluia của Cha Kim Long theo 3 năm ABC - Xin giới thiệu với anh chị em các ca đoàn và cách riêng bạn Hữu Dân và chuotpt3 (tamppt) để làm tài liệu - Chúng tôi đang xem lại để thêm các lễ ngoại lịch vào phần Phụ Lục trong 1 thời gian ngắn nữa - Đang khi chờ đợi sự cho phép của cha Kim Long để có thể phổ biến sâu rộng hơn, xin xem đây như là 1 tài liệu trong kho tàng thánh nhạc - Trong khi sử dụng, thấy có gì cần sửa sai hay bỏ túc, xin liên lạc với duysinhnghuyen@yahoo.ca - Các anh chị nếu liên lạc được với cha Kim Long, xin chuyển lời Duy Sinh muốn liên lạc với Ngài, vì đã nhiều lần email cho Ngài mà chưa được hồi đáp - Cảm ơn - Chúng tôi cũng đang muốn xem lại TVĐC Vũ Thành An để có thể làm thành 3 năm ABC như đã làm cho TVĐC Kim Long hầu giúp anh chị em ca viên dễ dàng hơn khi sử dụng phần Đáp Ca Alleluia trong Thánh lễ

Download Attachment: [ThanhVinhDapCaAlleluiaKimLong.pdf](#)
4016.34 KB

Duy Sinh



[huu dan](#)

Posted - 10/23/10 : 09:12

CT/NC
6 Posts

Hữu Dân cảm ơn Duysin rất nhiều. Hữu Dân cũng đã phát hiện thấy một số lỗi về từ ngữ trong các bài hát. Hình như đó là lỗi của người chép nhạc. Để Hữu Dân xem lại toàn bộ rồi sẽ góp ý sau. Cảm ơn nhiều!

